

Bản án số: 30/2018/HSST

Ngày: 27/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn

Ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dương Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân L1 – Sinh năm 1973; Nơi sinh: Tại thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Số nhà 5/8, đường Trần Nhật D, phường Trần Tế X, thành phố N, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 11/8, đường Trần Nhật D, phường Trần Tế X, thành phố N, tỉnh Nam Định Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; bị cáo có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Tại bản án số 181/HSST ngày 26/11/1993 của TAND thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, Nguyễn Xuân L1 đã chấp hành xong bản án ngày 16/01/1997.

+ Tại bản án số 131/HSST ngày 10/5/2007 của TAND thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, Nguyễn Xuân L1 đã chấp hành xong bản án ngày 11/4 /2008

+ Tại bản án số 04/2018/HSST ngày 12/1/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số 13/2018/HSST ngày 21/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 13 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị can Nguyễn Xuân L1 hiện đang chấp hành án phạt tù theo Quyết định thi hành án phạt tù số: 74/2018/QĐ-CA ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình tại Trại giam Thanh Lâm thuộc Tổng cục 8 Bộ Công an (có mặt).

- Bị hại:

- Ông Nguyễn Trường A , sinh năm: 1971

Địa chỉ: Tổ 10B, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- Bà Đinh Thị L3, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Tổ 10B, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- **Những người làm chứng:**

- Ông Nguyễn L2, sinh năm: 1964

Địa chỉ: Số nhà 4/82, đường Mạc Thị B, phường Th, thành phố N, tỉnh Nam Định. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm thuộc tổng cục VIII Bộ Công an; Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Số nhà 34/8, đường Trần Nhật D, phường Trần Tế X, thành phố N, tỉnh Nam Định. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh thuộc tổng cục VIII Bộ Công an; Vắng mặt.

- Ông Trần Văn C, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Số nhà 207, đường Hoàng Văn Th, phường Nguyễn D, thành phố N, tỉnh Nam Định. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh thuộc tổng cục VIII Bộ Công an; Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn Th, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên thuộc tổng cục VIII Bộ Công an; Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Xuân L1 bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Xuân L1 (sinh năm 1973, trú tại: Số nhà 5/8, đường Trần Nhật D, phường Trần Tế X, thành phố N, tỉnh Nam Định), Nguyễn Tiến D (sinh năm 1969, trú tại: số nhà 34/8, đường Trần Nhật D, phường Trần Tế X, thành phố N, tỉnh Nam Định), Nguyễn L2 (sinh năm 1964, trú tại: số nhà 4/82, đường Mạc Thị B, phường Th, thành phố N, tỉnh Nam Định) và Trần Văn C (sinh năm 1974, trú tại số nhà 207, đường Hoàng Văn Th, phường Nguyễn D, thành phố N, tỉnh Nam Định) có mối quan hệ gia đình và bạn bè quen biết nhau. Khoảng 23 giờ ngày 08/8/2014, C, L1 và L2 đến nhà của Nguyễn Tiến D chơi. Tại đây, D đã rủ C, L1 và L2 đi trộm cắp xe ô tô thì cả ba đồng ý. D sử dụng chiếc xe ô tô nhãn hiệu HuynDai SanTaFe màu đen biển kiểm soát 37A-156.22 chở C, L1 và L2 đi dọc theo quốc lộ 1A vào địa bàn thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tìm xe ô tô để trộm cắp. Khoảng 01 giờ ngày 09/8/2014, khi đến khu vực Tổ 10B, phường B, thành phố T thì C và L1 phát hiện phía ven đường bên phải (theo hướng Ninh Bình – Thanh Hóa) có 01 xe ô tô nhãn hiệu DeaWoolacetti màu đen biển kiểm soát 35A – 015.72 của gia đình anh Nguyễn Trường A để trong lán xe. giáp vỉa hè quốc lộ 1A, phía trước cửa lán được rào bằng lưới thép B40, một bên cửa hàng rào được khóa bằng khóa dây vào cột lán, một bên được buộc cố định bằng dây thép vào cột lán không có người trông coi, C bảo D dừng xe. Cường và L1 xuống xe vào quan sát khu vực để xe, sau đó quay lại chỗ xe ô tô HuynDai SanTaFe để lấy công cụ là kìm, đèn pin để tại vị trí cạnh hộp số

trong xe. C lấy 01 chiếc kìm, còn L1 lấy 01 chiếc đèn pin trong xe rồi cả hai quay lại khu vực lán để đột nhập vào bên trong lấy chiếc xe ô tô DeaWooLacetti biển kiểm soát 35A – 015.72 mang đi. Trong lúc C và L1 đi vào trong khu vực lán để xe ô tô thì D lái chiếc xe ô tô nhãn hiệu SanTaFe chở L2 ngồi sau đi qua ngã tư đèn đỏ, quay đầu về hướng Ninh Bình đi đến đoạn dốc cạnh Bưu Điện thành phố Tam Điệp đối diện nhà anh A rồi dừng xe và cùng với L2 ngồi cạnh giới cho C và L1 lấy trộm xe ô tô. Khi đến cửa lán, L1 bật đèn pin soi cho C dùng kìm cắt các đoạn thép nối giữa hàng rào thép B40 với 01 cột chống cố định. Cắt xong, C dồn hàng rào lưới thép B40 về một phía sát tường và đứng ngoài cảnh giới cho L1 vào bên trong lán lấy xe ô tô. L1 lấy ra một chiếc văm hình chữ T mang sẵn trong người phá khóa cửa xe ô tô phía trước bên lái, sau khi mở được cửa xe, L1 tiếp tục dùng văm phá khóa điện của xe ô tô. Sau khi phá khóa xong, L1 điều khiển xe chở C đi về thành phố N. Sau khi lấy được xe thì C gọi điện thoại thông báo cho L2 và D biết đã lấy trộm được chiếc xe ô tô và vừa đi qua xe ô tô mà D và L2 đang chờ. Ngay sau khi nhận điện thoại, D điều khiển xe ô tô SanTaFe chở L2 đi theo sau. Trên đường về thành phố N, L1 và C đã vứt chiếc văm, đèn pin và kìm ở dọc đường.

Khoảng 3 giờ sáng ngày 09/8/2014 khi về đến thành phố N, L1 gửi chiếc xe ô tô nhãn hiệu DeaWooLacetti vào bãi gửi xe của Công ty cổ phần nông nghiệp tỉnh Nam Định thuộc đường Trần Nhật D, phường Trần Tế X, thành phố N do anh Trần Công Đ (sinh năm 1972, trú tại: xóm 5, xã Lộc H, thành phố N, tỉnh Nam Định) làm chủ. D cũng gửi xe ô tô SanTaFe vào bãi gửi xe trên rồi tất cả cùng nhau đi vào nhà của D ngồi uống nước được khoảng 5 phút thì C, L1 và L2 về nhà của mình để ngủ.

Chiều ngày 09/8/2014 L1 đến bãi gửi xe để lấy chiếc xe DeaWooLacetti mang biển kiểm soát 35A-01572 mang đi cất giấu tại bãi đất trống gần cầu Đò Quan, thành phố N. Tại đây L1 tháo bỏ biển kiểm soát 35A-01572 của xe ô tô DeaWooLacetti và vứt đi. Sau đó L1 dùng biển số xe quân đội có ký hiệu KC - 6992 lấy trong nhà của D để lắp vào xe ô tô DeaWooLacetti với mục đích để tránh sự phát hiện và kiểm tra của cơ quan Công an.

Ngày 11/8/2014, Nguyễn Tiến D và Nguyễn L2 đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình bắt vì đã thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản” vào ngày 24/6/2014 trên địa bàn thành phố Thái Bình. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Nguyễn Tiến D, trong quá trình khám xét đã thu giữ: 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô nhãn hiệu DeaWooLacetti biển kiểm soát 35A-015.72, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe ô tô, 02 bảo hiểm xe ô tô đều mang tên anh Nguyễn Trường A; 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên chị Đặng Thị L.

Sau khi biết Nguyễn Tiến D, Nguyễn L2 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình bắt giữ, ngày 19/8/2014, Nguyễn Xuân L1 một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DeaWooLacetti mà L1 cùng đồng phạm đã lấy trộm của gia đình anh Nguyễn Trường A mang đi cất giấu. Xe ô tô lúc này vẫn đeo biển kiểm soát KC 6992. Khi đi L1 đã chuẩn bị sẵn 01 giấy phép lái xe có

số ký hiệu AL 924136 mang tên anh Nguyễn Văn M (sinh năm 1974, địa chỉ: xã T, thị xã L, tỉnh Lai Châu), ảnh trên giấy phép lái xe của anh M đã bị L1 tháo ra và thay thế bằng ảnh của L1. Khi L1 điều khiển xe ô tô đi đến khu vực Km 360 thuộc địa phận tỉnh Thanh Hóa thì bị Trạm cảnh sát giao thông Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa yêu cầu dừng xe kiểm tra. Nguyễn Xuân L1 đã xuất trình đưa cho Công an huyện Quảng Xương 01 giấy phép lái xe có số ký hiệu AL 924136 mang tên anh Nguyễn Văn M và không có giấy tờ xe nên Trạm cảnh sát giao thông Công an huyện Quảng Xương đã lập biên bản và tạm giữ giấy phép lái xe và chiếc xe ô tô DeaWooLacetti nêu trên, còn Nguyễn Xuân L1 bỏ đi. Sau đó Trạm cảnh sát giao thông Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã bàn giao chiếc xe ô tô cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã bàn giao chiếc xe ô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình xử lý theo thẩm quyền.

Khoảng 6 giờ sáng ngày 09/08/2014, anh Nguyễn Trường A phát hiện: rào thép bảo vệ lán xe của gia đình anh đã bị cắt phá, chiếc xe ô tô nhãn hiệu DeaWooLacetti mang biển kiểm soát 35A-01572 của gia đình anh và toàn bộ giấy tờ để trên xe bị mất trộm nên anh đã trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định: hàng rào bằng kim loại (dạng lưới thép B40) lán để xe đã bị tháo dỡ khỏi vị trí ban đầu, bị cuộn dòn sát chân cột chống phía trước hướng Tây, tại vị trí cột hướng phía Tây có 03 khóa dây trong trạng thái khóa vào hàng rào. Tại vị trí cột chống hướng Đông phía trước có 03 đoạn dây bằng kim loại (dùng để buộc hàng rào) đã bị cắt rời, để lại các vết cắt mới nhám nhờ có chiều vát từ hai phía bên ngoài chụm vào giữa.

Tại bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự số 23 ngày 21/8/2014 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp kết luận: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu DeaWooLacetti mang biển kiểm soát 35A-01572, màu sơn đen, số khung RLLANNF46D8H010033, số máy F16D32270841 đang sử dụng trị giá là 252.450.000 đ (Hai trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Sau khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp khởi tố vụ án, đến ngày 09/10/2014 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã rút vụ án lên để tiến hành điều tra. Đến ngày 03/11/2014 và ngày 08/12/2014, D, L2, L1 và C bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình khởi tố về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 23/3/2015, vụ án được chuyển về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 29/01/2016 C, D, L2 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp đưa ra xét xử. Còn Nguyễn Xuân L1, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định truy nã số 02 ngày 08/12/2014. Đến ngày 04/12/2017, Nguyễn Xuân L1 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định bắt truy nã trong vụ án khác về hành vi “Trộm cắp tài sản” xảy ra trên địa bàn thành phố Nam Định. Ngày 30/12/2017,

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã phục hồi điều tra vụ án phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Xuân L1 về hành vi “Trộm cắp tài sản” do L1 và đồng phạm đã thực hiện vào ngày 09/8/2014 tại Tổ 10B, phường Bắc S, thành phố T.

Quá trình điều tra Nguyễn Xuân L1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT – VKS - TPTĐ ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân L1 ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, tranh luận, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân L1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138, các điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L1 từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 8 (Tám) năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 50 và khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án số 13/2018/HSST ngày 21/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân L1 phải chấp hành chung của 02 bản án. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2017.

Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn L2, Trần Văn C và Nguyễn Tiến D trình bày: Đêm ngày 08/8/2014 rạng sáng ngày 09/8/2014 tại nhà D, có L2, C và L1. Tại đây D có rủ 3 người chúng tôi đi trộm cắp tài sản, sau khi được D rủ cả 3 người đồng ý sau đó D đã sử dụng chiếc xe ô tô 7 chỗ chở chúng tôi đi vào địa bàn Ninh Bình sau đó đi đi theo QL 1A và đi đến địa bàn Tam Điệp. Trên đường đi thì L1 và C phát hiện bên rìa đường theo chiều Ninh Bình – Thanh Hóa có 01 lán xe và bên trong có 01 xe ô tô con loại 4 chỗ thì C và L1 đã xuống xe và đi vào trong lán cắt khóa và lấy trộm chiếc xe nêu trên. Trong lúc C và L1 vào trộm cắp xe ô tô thì L2 và D ngồi ngoài xe 7 chỗ để cảnh giới. Sau khi lấy trộm được chiếc xe chúng tôi mang về thành phố Nam Định để cất giấu sau đó thì hành vi của chúng tôi bị phát hiện xử lý còn L1 bỏ trốn khỏi địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại là ông Nguyễn Trường A, bà Đinh Thị L3, những người làm chứng là ông Nguyễn L2, Trần Văn C và ông Nguyễn Tiến D, đồng thời còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận trong đêm ngày 08/8/2014 rạng sáng ngày 09/8/2014 lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của ông Nguyễn Trường A và bà Đinh Thị L3 bị cáo và đồng phạm đã lấy trộm 01 xe ô tô DeaWooLacetti biển kiểm soát 35A - 015.72 có giá trị 252.450.000đ (*Hai trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*). Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân L1 đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn phường Bắc S nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Bị cáo đã cùng các đối tượng khác đều là những người có nhân thân xấu từng bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu, tạo thành nhóm thực hiện hành vi vi phạm trên nhiều địa bàn các tỉnh. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị truy nã.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các đối tượng cố ý cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này Nguyễn Xuân L1 giữ vai trò là người thực hành tích cực, trực tiếp dùng vạm phá khóa cửa, khóa điện của xe ô tô rồi điều khiển xe trộm cắp được về thành phố Nam Định. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, giáo dục và coi thường pháp luật do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng với bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 tổng hợp với hình phạt 15 năm tù đã được tổng hợp tại bản án số 13/2018/HSST ngày 21/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình (Trong đó gồm 24 tháng tù của bản án số 04/2018/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định và 13 năm tù của bản án số 13/2018/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình). Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của bản án này với bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình .

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[6] Trong vụ án này, đối với Nguyễn Tiến D, Nguyễn L2 và Trần Văn C đã cùng L1 trộm cắp chiếc xe trên song L2, C và D đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử về tội trộm cắp tài sản: Tại bản án số 05/2016/HSST ngày 29/1/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xử phạt Nguyễn Tiến D 08 năm tù, Nguyễn L2 07 năm 06 tháng tù, Trần Văn C 07 năm tù. Hiện nay Nguyễn Tiến D và Trần Văn C đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh, còn Nguyễn L2 đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm, thuộc Tổng cục VIII - Bộ Công an.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:** Đã được giải quyết tại bản án số 05/2016/HSST ngày 29/1/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết tại bản án số 05/2016/HSST ngày 29/1/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 50 và khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân L1 phạm tội: Trộm cắp tài sản.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L1 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án số 13/2018/HSST ngày 21/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân L1 phải chấp hành chung của 02 bản án là 22 (Hai mươi hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2017.

2. Về án phí :

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân L1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm đề sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Công an thành phố Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Ngọc Tú